

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **181/2020/HS-ST**
Ngày 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Chín

Bà Lưu Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **170/2020/TLST-HS** ngày 13 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **688/2020/QĐXXST-HS** ngày 14/11/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức M, sinh ngày 25/11/1990 tại xã TV, thành phố VT, tỉnh PT; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: khu 1, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Nguyễn Văn (đã chết) và bà Bùi Thị H, sinh năm 1960; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Bản án số 20/2015/HSST ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt 03 tháng tù về tội: “Đánh bạc”, M đã chấp hành xong hình phạt tù, hình phạt bổ sung phạt 20.000.000 đồng, M đã nộp 10.000.000 đồng còn 10.000.000 đồng chưa thi hành xong; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 135/2015/HS-ST ngày 16/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt 42 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” M đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2018 và thi hành xong hình án phí và khoản tiền xung quỹ nhà nước; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2020 đến ngày 13/10/2020, Cơ quan điều tra đã ra lệnh tạm giam. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh PT; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 11/10/2020 tại tổ 6, phố Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố VT, tỉnh PT. Đội Cảnh sát điều tra

tội phạm về ma túy- Công an thành phố VT đã phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức M- sinh năm 1990, đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 1, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của M 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, M khai nhận đây là gói ma túy đá của M mục đích tàng trữ để sử dụng.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức M, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như đã nêu trên. Ngoài ra, thu giữ của M 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBELL màu da cam, đen đã cũ, số imei 1: 812696060607293, kèm 02 sim trong máy số 0852351627 và số 0969900724; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của M. Tại bản kết luận giám định số 1061/KLGĐ ngày 14/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT kết luận:

“Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng: 0,182 gam, loại: Methamphetamine.

** Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự: 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ”.*

Hoàn 0,113 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Về nguồn gốc số ma túy tàng trữ, M khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/10/2020, M đi bộ một mình đến khu vực thuộc đội 12 xã TV, thành phố VT mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây M gặp một người phụ nữ chỉ biết tên là Nhung. M hỏi và mua được của Nhung 01 túi ma túy đá được đựng trong túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh với giá 500.000 đồng. Sau đó M cầm túi ma túy mua được đi về nhà. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày M đút túi ma túy vào túi quần phía sau đang mặc và mang theo 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá cất trong người đi bộ ra đường rồi bắt xe taxi biển kiểm soát 19A-137.16 do anh Nguyễn Hoài Phương sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú tại khu Quế Trạo, phường Dữu Lâu, thành phố VT, tỉnh PT điều khiển đi đến khu vực chùa Đại Bi thuộc tổ 6, phố Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố VT, tỉnh PT. Khi M xuống xe taxi tìm chỗ để sử dụng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 179/CT-VKSVT ngày 12 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT truy tố bị cáo Nguyễn Đức M về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1

Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức M từ 30 đến 33 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu da cam, đen đã cũ số IMEI: 812696060607293 thu giữ của bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 1061/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả, 02 sim điện thoại (Sim số 0852351627 và số 0969900724) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thu giữ của bị cáo.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 11/10/2020, tại tổ 6, phố Bạch Hạc, phường Bạch Hạc, thành phố VT, tỉnh PT, Nguyễn Đức M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,182 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố VT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức M đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm M trước pháp luật.

Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước lần phạm tội này bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích là tại Bản án số 20/2015/HSST ngày 10/02/2015 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt 03 tháng tù về tội: “Đánh bạc” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thi hành xong hình phạt bổ sung nên hành vi phạm tội này của bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản bị thu giữ là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu da cam, đen đã cũ số IMEI: 812696060607293 thu giữ của bị cáo. Nên áp dụng khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại đã thu giữ là phù hợp.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho M, do M chỉ biết tên là Nhung còn không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể ở đâu, ngoài lời khai của M không có tài liệu, chứng cứ chứng M nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Hoài Ph là người lái xe taxi chở M vào ngày 11/10/2020, anh Phương không biết M tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 1061/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định bên trong có 0,113 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là phù hợp.

- Đối với 02 sim điện thoại, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thu giữ của bị cáo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố VT, tỉnh PT tại phiên

tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

V× c, c lĩ tr²n,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11/10/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu da cam, đen đã cũ số IMEI: 812696060607293 thu giữ của bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 1061/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định, bên trong có 0,113gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 02 sim điện thoại (Sim số 0852351627 và số 0969900724) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- Công an tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư Pháp tỉnh PT;
- Chi cục THA TP.VT;
- Hồ sơ THA HS;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyến